

Trắc nghiệm môn Ngữ văn 8 bài 6

Bố cục của văn bản

Trắc nghiệm môn Ngữ văn 8 bài 6: Bố cục của văn bản được VnDoc sưu tầm và tổng hợp gồm nhiều câu hỏi trắc nghiệm kèm đáp án đi cùng nhằm giúp ích cho các bạn học sinh cùng quý thầy cô tham khảo để giảng dạy và học tập tốt [Ngữ văn lớp 8](#). Mời các bạn cùng tham khảo tài liệu dưới đây.

Lưu ý: Nếu bạn muốn Tải bài viết này về máy tính hoặc điện thoại, vui lòng kéo xuống cuối bài viết

Câu hỏi trắc nghiệm môn Ngữ văn 8: Bố cục của văn bản

Câu 1: Bố cục của văn bản là gì?

- A. Tạo lập văn bản hoàn chỉnh
- B. Sự sắp xếp các ý để tạo lập văn bản
- C. Sự tổ chức các đoạn văn thể hiện chủ đề chung của văn bản**
- D. Tất cả ý trên đều đúng

Câu 2: Văn bản thường có bố cục mấy phần?

- A. 2 phần **B. 3 phần** C. 1 phần D. 4 phần

Câu 3: Phần Mở bài có vai trò như thế nào trong một văn bản?

A. Giới thiệu các nội dung của văn bản

- B. Nêu diễn biến của sự việc, nhân vật
- C. Giới thiệu sự vật, sự việc, nhân vật.
- D. Nêu kết quả của sự việc, câu chuyện

Câu 4: Nội dung của phần Thân bài là gì?

- A. Giới thiệu đối tượng của văn bản
- B. Khẳng định giá trị, vị trí, tầm quan trọng của đối tượng

C. Làm rõ đối tượng, trình bày cụ thể đặc điểm, tính chất, điều đặc biệt của đối tượng mà phần Mở bài đã nêu ra

- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 5: Nội dung phần thân bài của một văn bản thường được sắp xếp theo những trình tự nào?

- A. Trình tự thời gian và không gian
- B. Trình tự phát triển của sự việc
- C. Trình tự của mạch suy luận

D. Cả A, B, C đúng

Câu 6: Phần thân bài nên trình bày như thế nào để rõ ràng, mạch lạc?

- A. Trình bày bằng nhiều đoạn văn nhỏ giải quyết các khía cạnh của chủ đề
- B. Nội dung được trình bày tùy thuộc kiểu văn bản, chủ đề, ý đồ giao tiếp của người viết
- C. Trình bày thành một đoạn văn duy nhất

D. A và B đúng

Câu 7: Phần Mở bài và Kết bài thường có cấu tạo như thế nào?

- A. Không cần tách thành những đoạn riêng biệt
- B. Hai đoạn văn

C. Một đoạn văn

D. Nhiều đoạn văn

Câu 8: Dòng nào dưới đây nêu đúng nhất về khái niệm bố cục của văn bản?

A. Là sự sắp xếp phần mở bài theo cách trực tiếp hoặc gián tiếp

B. Là sự sắp xếp các phần, các đoạn của văn bản theo một trình tự hợp lí để thể hiện chủ đề

C. Là sự sắp xếp hình thức trong văn bản theo quy ước

D. Là sự sắp xếp mở bài và kết bài sao cho hợp lí

Câu 9: Mục đích của việc sắp xếp bố cục của văn bản là?

A. Thể hiện chủ đề của văn bản

B. Thể hiện điểm khác biệt của tác giả

C. Thể hiện việc văn bản có sự sắp xếp đúng quy ước

D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 10: Các ý trong đoạn trích “Trong lòng mẹ” được sắp xếp theo trình tự nào?

A. Thời gian

B. Thời gian

C. Sự phát triển của sự việc

D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 11: Đọc đoạn văn sau và nhận xét về bố cục của đoạn văn?

Dòng sông ấy thực sự là chiếc nôi ấm, mềm sản sinh những câu hò, điệu lý vang vọng trong không gian và thời gian, để nuôi dưỡng một tình yêu lịch sử và thiên nhiên sâu thẳm, ru vỗ, an ủi con người. Tưởng như nàng công chúa nhà Trần đã vì nghĩa lớn dấn thân, câu hò trên dòng sông vút cao, lan xa, truyền đi trên sóng nước: “Nước non ngàn dặm ra đi... Mượn màu son phấn, đền nợ Ô - Ly...”. Ngậm ngùi trước thất bại của vị vua yêu nước và các nghĩa sĩ, giọng mái nhì trên dòng sông ai oán: “Chiều chiều... trước bến Văn Lâu/Ai ngồi, ai câu, ai sầu, ai thảm, ai thương, ai cảm, ai đợi, ai trông, thuyền ai thấp thoáng bên sông...?” Tất cả, tất cả thường hằng, rì rào như tiếng sóng nhẹ vỗ về bờ cỏ, như tiếng chuông chiều man mác, ngân nga truyền lan trên mặt sông, như tiếng gió reo trong ngàn thông đôi bờ, trải thời gian, đã kết tụ, thăng hoa thành Nhã nhạc cung đình, trở thành giá trị văn hóa phi vật thể, đóng góp vào đời sống nhân loại.

A. Bố cục rõ ràng, mạch lạc

B. Không phân định được được mở, thân, kết của đoạn văn

C. Chưa có bố cục rõ ràng

D. Các ý lộn xộn

Câu 12: Nhiệm vụ của 3 phần Mở bài, thân bài, kết bài giống nhau hay khác nhau?

A. Giống nhau

B. Khác nhau

C. Mở bài và Kết bài giống nhau

D. Tất cả đều đúng

Câu 13: Đọc đoạn văn sau và nhận xét về bố cục của đoạn văn?

Nhiều người ví von rằng hẻm Sài Gòn như những con lạch nhỏ chảy ra sông, như sông chảy ra biển, hòa vào đại lộ thênh thang Kỳ thực, hẻm chính là nơi lưu giữ những giá trị văn hóa, tạo ra phần hồn cho thành phố. Nhiều hẻm ở Tân Bình là chốn cư trú của người miền Trung mà đại diện là dân vùng Quảng Nam, Quảng Ngãi. Những con hẻm này đã hình thành từ trăm năm nay. Phần lớn người trong hẻm là dân tứ xứ tập trung về rồi tạo thành cộng đồng gắn bó với nhau. Bước chân vào những con hẻm này người ta thấy vừa cũ kỹ, vừa bình dị như bước vào một làng quê nào đó. Nhưng dù cho có bao nhiêu cách gọi tên, hẻm Sài Gòn vẫn là phần hồn tinh túy của văn hóa Sài Gòn, là mạch ngầm của đời sống người Sài Gòn, là thứ lắng đọng lại sau những ồn ào phồn hoa của hình ảnh một TP.HCM hiện đại đang trỗi dậy. Nơi đây gọi nhiều xúc cảm, gọi nhiều thương nhớ cho những ai từng một lần sống trong hẻm Sài Gòn.

A. Bố cục lộn xộn

B. Bố cục rõ ràng

- C. Các ý lộn xộn
- D. Tất cả đều đúng

Câu 14: Để giải thích câu tục ngữ Ăn quả nhớ kẻ trồng cây, một bạn đã đưa ra các ý sau:

- a. Giải thích ý nghĩa câu tục ngữ
 - b. Giải thích tại sao người xưa lại nói Ăn quả nhớ kẻ trồng cây
 - c. Nêu bài học vận dụng câu tục ngữ ấy trong cuộc sống
- Bố cục như vậy đã hợp lí chưa?

A. Hợp lí

- B. Còn thiếu ý
- C. Các ý lộn xộn
- D. Tất cả đều đúng

Câu 15: Cho văn bản sau:

NGƯỜI THẦY ĐỨC CAO ĐỨC TRỌNG

Ông Chu Văn An đời Trần nổi tiếng là một thầy giáo giỏi, tính tình cứng cỏi, không màng danh lợi.

Học trò theo ông rất đông. Nhiều người đỗ cao và sau này giữ những trọng trách trong triều đình như các ông Phạm Sư Mạnh, Lê Bá Quát, vì thế vua Trần Minh Tông vời ông ra dạy thái tử học. Đến đời Dụ Tông, vua thích vui chơi, không coi trọng việc triều đình, lại tin dùng bọn nịnh thần. Ông nhiều lần can ngăn nhưng vua không nghe. Cuối cùng ông trả lại mũ áo cho triều đình, từ quan về làng.

Học trò của ông, từ người làm qua to tới những người bình thường, khi có dịp thăm thầy cũ, ai cũng giữ lễ. Nếu họ có điều gì không phải, ông trách mắng ngay, có khi không cho vào thăm.

Khi ông mất, mọi người đều thương tiếc. Ông được thờ tại Văn Miếu ở kinh đô Thăng Long.

(Theo Phan Huy Chú)

Văn bản trên có thể chia làm mấy phần? Chỉ ra các phần đó.

A. 3 phần, cụ thể là:

- Phần 1 (mở bài): giới thiệu về thầy Chu Văn An
- Phần 2 (thân bài): Thầy Chu Văn An vừa là người thầy giỏi, nghiêm khắc có nhiều học trò theo học thành tài. Thầy lại là bậc trung thần, đức trọng
- Phần 3 (kết bài): Niềm tiếc thương và kính trọng đối với thầy Chu Văn An.

B. 2 phần, cụ thể là:

- Phần 1 (mở bài): giới thiệu về thầy Chu Văn An vừa là người thầy giỏi, nghiêm khắc có nhiều học trò theo học thành tài. Thầy lại là bậc trung thần, đức trọng
- Phần 2 (kết bài): Niềm tiếc thương và kính trọng đối với thầy Chu Văn An.

C. 2 phần, cụ thể là:

- Phần 1 (mở bài): giới thiệu về thầy Chu Văn An
- Phần 2 (thân bài): Thầy Chu Văn An vừa là người thầy giỏi, nghiêm khắc có nhiều học trò theo học thành tài. Thầy lại là bậc trung thần, đức trọng

D. Cả A, B, C đều sai.

Với nội dung bài **Trắc nghiệm môn Ngữ văn 8 bài 6: Bố cục của văn bản** gồm nhiều câu trắc nghiệm kèm đáp án đi cùng các bạn học sinh cùng quý thầy cô cần nắm vững kiến thức khái niệm, vai trò của bố cục các văn bản thường dụng...

Trên đây VnDoc đã giới thiệu nội dung bài **Trắc nghiệm môn Ngữ văn 8 bài 6: Bố cục của văn bản** cho các bạn tham khảo ý tưởng khi viết bài. Ngoài ra các bạn có thể xem thêm chuyên mục **Trắc nghiệm Ngữ văn 8**, **Lý thuyết môn Ngữ Văn 8**, **Soạn Văn 8**, **Văn mẫu lớp 8**, **Tác giả - Tác phẩm Ngữ văn 8**, **Giải vở bài tập Ngữ Văn 8**, **Soạn văn 8 siêu ngắn**. Mời các em học sinh, các thầy cô cùng các bậc phụ huynh tham khảo.

